Bài Học 3

ĐỜI SỐNG TRONG HỘI THÁNH ĐẦU TIÊN

CÂU GỐC: *"Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh" (Công vụ 2:46, 47).*

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Công vụ 2:42-46; Công vụ 4:34, 35; Công vụ 3:1-26; Công vụ 4:1-18; Công vụ 5:1-11; Công vụ 5:34-39.*

Sự khẩn cấp của hội thánh đầu tiên không thể mạnh mẽ hơn. Cách Đức Chúa Giê-su trả lời câu hỏi liên quan đến việc lập lại nước Y-sơ-ra-ên, không nói gì đến vấn đề thời gian (Công vụ 1:6-8), có thể được hiểu là mọi sự tùy thuộc vào sự giáng xuống của Đức Thánh Linh và sự hoàn thành sứ mạng của các sứ đồ. Vì thế, khi Lễ Ngũ Tuần đến, các tín đồ đầu tiên nghĩ rằng mọi việc đã được hoàn thành: họ đã nhận lãnh Đức Thánh Linh và chia sẻ phúc âm với toàn thế giới. Không phải các sứ đồ đã rời Giê-ru-sa-lem và đi đến với thế gian, nhưng thế gian đã đến với họ (Công vụ 2:5-11).

Điều xảy ra sau đó là hội thánh phân rẽ khỏi các tài sản vật chất. Nhận thức rằng thời gian còn ngắn ngủi, họ đã bán tất cả những gì họ có và chú tâm vào việc giữ lời dạy của các sứ đồ và thông công với anh em trong khi vẫn tiếp tục làm chứng về Đức Chúa Giê-su, nhưng chỉ ở Giê-ru-sa-lem. Đời sống cộng đồng mà họ phát triển, mặc dù có hiệu quả trong việc giúp đỡ người nghèo, sớm trở thành một vấn đề, và Đức Chúa Trời đã phải can thiệp để giữ cho hội thánh hiệp một. Đây cũng là lúc họ bắt đầu thấy phải đối diện với sự chống đối. Tuy nhiên, giữa tất cả mọi thứ, đức tin của họ vẫn không lay chuyển.

1. SỰ GIẢNG DẠY VÀ THÔNG CÔNG

Sau Lễ Ngũ Tuần, Lu-ca chuyển bài tường thuật sang miêu tả chung về đời sống nội tâm của hội thánh ở Giê-ru-sa-lem. "Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện" (Công vụ 2:42). Bốn điều ghi ở đây nói về căn bản là giảng dạy và thông công. Theo câu 46, sự giảng dạy được thực hiện trong đền thờ, trong khi sự thông công thì ở nhà riêng.

Sân đền thờ được bao quanh bởi những mái hiên được các thầy thông giáo (*ra-bi*) Do Thái dùng để giảng dạy. Các tín đồ hết lòng giữ các lời dạy của các sứ đồ cho thấy rằng ơn của Đức Thánh Linh không dẫn họ tới một tôn giáo chiêm niệm mà là một sự học tập nghiêm túc dưới các sứ đồ, mà những sự dạy dỗ có thẩm quyền của họ đã được công nhận bởi những dấu kỳ và phép lạ (Công vụ 2:43).

Sự thông công thiêng liêng là một điểm đặc biệt của lòng đạo đức của Cơ Đốc nhân ban đầu. Các tín đồ đã liên tục chung vai sát cánh bên nhau, không chỉ trong đền thờ mà còn ở nhà riêng của họ, nơi họ chia sẻ bữa ăn, cử hành Tiệc Thánh và cầu nguyện (Công vụ 2:42, 46). Bằng cách cử hành hằng ngày như vậy, các Cơ Đốc nhân đầu tiên đã bày tỏ hy vọng của họ trong sự sớm trở lại của Đức Chúa Giê-su, khi sự thông công của Ngài với họ sẽ được phục hồi trong nước Mê-si (Ma-thi-ơ 26:29).

Nhà riêng đã đóng một vai trò quan trọng trong đời sống của hội thánh đầu tiên. Các tín đồ vẫn tham dự các buổi lễ hằng ngày trong đền thờ (Công vụ 3:1), và vào ngày Sa-bát họ có thể nhóm ở trong nhà hội với người Do Thái (Gia-cơ 2:2), nhưng các yếu tố đặc biệt của lòng tôn sùng được thực hiện ở nhà.

Đọc Công vụ 2:44, 45; 4:34, 35. Yếu tố quan trọng nào cho sự thông công của các Cơ Đốc nhân đầu tiên?

_____

_____

_____

Tin rằng ngày tận thế gần kề, họ quyết định rằng các sở hữu vật chất của họ, "tài sản cá nhân" không quan trọng nữa. Do đó, việc dùng tài sản vật chất làm của chung dường như thích hợp. Không có lý do gì để lo lắng về ngày mai, vì chính Đấng Mê-si sẽ cung cấp cho nhu cầu của họ trong nước Ngài (Lu-ca 22:29, 30). Sự chia sẻ này cho phép họ kinh nghiệm một ý thức sâu xa hơn về sự hiệp nhất, ngoài việc trở thành một ví dụ phi thường về lòng rộng rãi của Cơ Đốc nhân.

Bạn rộng rãi thế nào với những gì bạn được Chúa ban cho?

_____

2. CHỮA LÀNH CHO NGƯỜI QUÈ CHÂN

Trong Công vụ 3:1, Phi-e-rơ và Giăng đến đền thờ để cầu nguyện lúc ba giờ. Điều này cho thấy bản tính của người Do Thái về đức tin của hội thánh trong thời kỳ sơ khai này. Nghĩa là các sứ đồ không đến đền thờ chỉ để hướng dẫn hoặc dạy người ta theo đạo mới, nhưng vì Phi-e-rơ và Giăng là người Do Thái, và như vậy, vẫn còn thực hành các truyền thống tôn giáo Do Thái (Công vụ 20:16; 21:17-26), ít nhất đến thời điểm này. Ở đó họ đã làm một phép lạ kỳ diệu (Công vụ 3:1-10), khiến cho Phi-e-rơ có cơ hội giảng một bài khác.

Đọc Công vụ 3:12-26. Phi-e-rơ nhấn mạnh một số điểm chính nào trong bài giảng của ông?

_____

_____

Năm điểm chính miêu tả bài giảng này: Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si phải chịu đau đớn (Công vụ 3:18); Đức Chúa Trời phục sinh Ngài (Công vụ 3:15); Đức Chúa Giê-su đã được tôn vinh trên trời (Công vụ 3:13); Ngài sẽ trở lại (Công vụ 3:20); và ăn năn là điều cần thiết cho sự tha thứ tội lỗi (Công vụ 3:19).

Bằng nhiều cách, đây cũng là sứ điệp mà chúng ta đang thực hành với thế giới, ngay cả khi hoàn cảnh đã thay đổi. Các sứ đồ vẫn còn trong bối cảnh của người Do Thái, thay vì thay đổi tôn giáo, người ta chỉ cần "di chuyển" từ giao ước cũ sang giao ước mới. Là một phần của dân Chúa, họ phải chấp nhận Đấng Mê-si và kinh nghiệm sự tái sinh sau khi chân thành tiếp nhận Đức Chúa Giê-su.

Bây giờ, dù hoàn cảnh khác nhau, sứ điệp vẫn giống nhau: Đấng Christ đã chết vì tội lỗi của chúng ta, được sống lại, và Ngài sẽ trở lại. Điều này có nghĩa là chúng ta có thể được sự cứu rỗi trong Ngài. Ngay cả trong sứ điệp Ba Thiên Sứ trong Khải huyền 14, Đức Chúa Giê-su Christ bị đóng đinh, Ngài sống lại, và sẽ trở lại phải là trung tâm của việc chúng ta rao truyền những sứ điệp đó.

"Trong số tất cả những người xưng là Cơ Đốc nhân, các tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm nên là người đầu tiên đề cao Đấng Christ trước thế giới. Việc rao truyền sứ điệp của Thiên sứ Thứ Ba kêu gọi sự trình bày lẽ thật về ngày Sa-bát. Lẽ thật này, với những lẽ thật khác bao gồm trong sứ điệp, sẽ được rao truyền; nhưng không thể bỏ qua trung tâm hấp dẫn tuyệt vời, Đức Chúa Giê-su. Chính nơi thập tự giá của Đấng Christ mà lòng thương xót và lẽ thật gặp nhau, sự công bình và bình an hôn nhau. Những tội nhân phải được dẫn đến đồi Gô-gô-tha; với niềm tin đơn sơ của con trẻ, họ phải tin tưởng vào công trạng của Đấng Cứu Thế, chấp nhận sự công bình của Ngài, tin tưởng vào lòng thương xót của Ngài." – Ellen G. White, *Gospel Workers*, tr. 156, 157.

3. SỰ CHỐNG ĐỐI NỔI DẬY

Sự thành công của hội thánh không được bao lâu thì có sự chống đối từ một số các nhà lãnh đạo ở Giê-ru-sa-lem. Đền thờ Giê-ru-sa-lem được điều hành bởi thầy tế lễ thượng phẩm và các cộng sự của ông, phần lớn là người Sa-đu-sê. Thầy tế lễ thượng phẩm cũng là chủ tịch của Tòa Công luận, trong thời đó gồm phần lớn là người Sa-đu-sê và Pha-ri-si. Bởi vì người Sa-đu-sê không tin vào sự sống lại, họ đã rất bối rối vì Phi-e-rơ và Giăng đang dạy rằng Đức Chúa Giê-su đã sống lại từ kẻ chết. Bị những người coi đền thờ bắt giữ, các sứ đồ đã bị giam cho tới ngày hôm sau, khi họ được đưa ra trước hội đồng (Công vụ 4:1-7).

Đọc Công vụ 4:1-18. Khi được hỏi nhờ quyền phép nào mà họ đã hành động, Phi-e-rơ đã trả lời thế nào? Sứ điệp nào trong những gì Phi-e-rơ nói khiến các nhà lãnh đạo thấy rất bị đe dọa?

Sự thách thức về quyền phép do các nhà lãnh đạo Do Thái đặt ra cho thấy mối quan tâm về quyền lực. Tuy nhiên, Phi-e-rơ tuyên bố không những phép lạ đã được thực hiện nhân danh Đức Chúa Giê-su mà sự cứu rỗi cũng đến từ Ngài. Các sứ đồ đứng trước những người Do Thái có địa vị cao nhất; tuy nhiên, họ phục vụ cho một thẩm quyền cao hơn nhiều. Họ là những ngư dân Ga-li-lê đơn giản, không có học vấn; nhưng lòng dũng cảm và hùng biện của họ đã ảnh hưởng đến những người ở đó. Mặc dù các nhà lãnh đạo đã không nhận thức điều này, nhưng vấn đề là các sứ đồ đã được đầy dẫy Đức Thánh Linh, như Đức Chúa Giê-su đã nói trước (Ma-thi-ơ 10:16-20).

Không thể phủ nhận phép lạ – người được chữa lành cũng có mặt để mọi người có thể thấy anh ta – Tòa Công luận đã ra lệnh cấm các sứ đồ rao giảng. Họ sợ sứ điệp cũng như sự phổ biến của phong trào càng ngày càng gia tăng. Không có bằng chứng, họ cho phép thành kiến và sự muốn tự bảo vệ mình điều khiển hành động của họ.

Lời cuối cùng của Phi-e-rơ là một trong những viên ngọc quý nhất trong sách Công vụ, "Trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức Chúa Trời chăng? Vì, về phần chúng tôi, không có thể chẳng nói về những điều mình đã thấy và nghe" (Công vụ 4:19, 20).

Hãy suy nghĩ về sự mong ước có quyền lực và điều đó nguy hiểm thế nào, ở bất cứ địa vị và hoàn cảnh nào. Khi Cơ Đốc nhân được kêu gọi để hầu việc Chúa, tại sao chúng ta phải cẩn thận về sự hấp dẫn của quyền lực?

4. A-NA-NIA VÀ SA-PHI-RA

Việc đóng góp tài sản trong hội thánh đầu tiên không bắt buộc; nghĩa là, đó không phải là một điều kiện để làm hội viên. Tuy nhiên, chắc chắn có một số ví dụ về lòng rộng rãi tự nguyện đã gây cảm hứng cho toàn thể cộng đồng. Một trong những ví dụ đó là Ba-na-ba (Công vụ 4:36, 37), người sẽ đóng một vai trò quan trọng sau này trong sách Công vụ.

Tuy nhiên, cũng có những ví dụ tiêu cực đe doạ sự hiệp một của hội thánh từ bên trong, ngay tại thời điểm mà những cuộc tấn công từ bên ngoài bắt đầu.

Đọc Công vụ 5:1-11. Câu chuyện này có những bài học nào?

Mặc dù Lu-ca đã không cho chúng ta đầy đủ chi tiết, nhưng vấn đề với A-na-nia và Sa-phi-ra không phải là việc giữ lại một phần tiền nhưng là sự lừa gạt trong cộng đồng. Tội lỗi của họ không phải là kết quả của một hành động bốc đồng mà là một kế hoạch được sắp đặt cẩn thận, một cố gắng có chủ ý "để thử Thánh Linh của Chúa" (Công vụ 5:9). Họ không bị bắt buộc bán tài sản và dâng tiền cho hội thánh. Như vậy, khi hứa nguyện làm điều đó, họ chỉ hành động vì lợi ích riêng của mình, có thể để có ảnh hưởng giữa các anh em với những gì dường như là một việc bác ái đáng khen ngợi.

Điều này có thể giúp giải thích tại sao Đức Chúa Trời trừng phạt họ nặng nề như vậy. Ngay cả khi đời sống cộng đồng của hội thánh do kết quả của sự tin chắc rằng Đức Chúa Giê-su sắp trở lại, thì hành động của A-na-nia và Sa-phi-ra trong giai đoạn sớm như vậy có thể làm mất uy tín của lòng trung thành đối với Đức Chúa Trời và trở thành một ảnh hưởng xấu trong số các tín đồ. Sự kiện là không đề cập đến việc A-na-nia có cơ hội để ăn năn, như trong trường hợp của Sa-phi-ra (Công vụ 5:8), có thể chỉ vì sự ngắn ngủi của hoàn cảnh.

Điểm quan trọng là, từ đầu cho đến cuối, họ đã hành động tội lỗi, và tội lỗi là một vấn đề nghiêm trọng trong mắt của Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 18:20; Rô-ma 6:23), ngay cả khi Ngài không trừng phạt tức thì. Thật vậy, sự trừng phạt thường được hoãn lại nên liên tục nhắc nhở chúng ta về sự nhân từ của Đức Chúa Trời (2 Phi-e-rơ 3:9).

Tại sao chúng ta phải cẩn thận trong việc đẩy quá giới hạn của ân điển, như hai thành viên đầu tiên của hội thánh đã làm?

5. BỊ BẮT LẦN THỨ HAI

Nếu các sứ đồ có thể được dùng để đem lại sự phán xét của Đức Chúa Trời về tội lỗi, như trong trường hợp của A-na-nia và Sa-phi-ra, thì họ cũng có thể được dùng để đem ơn phước của Ngài cho những người tội lỗi. Chức vụ chữa lành đầy quyền lực của họ (Công vụ 5:12-16) là bằng chứng cụ thể cho thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời đã làm việc qua họ. Thậm chí cả cái bóng của Phi-e-rơ, người ta tin rằng, có thể chữa lành thì thật là nổi bật. Sự so sánh gần nhất trong Phúc Âm là chuyện một bà đã được chữa lành bằng cách rờ vào áo của Đức Chúa Giê-su (Lu-ca 8:43, 44). Tuy nhiên, Lu-ca không nói rằng cái bóng của Phi-e-rơ thực sự có quyền lực chữa bệnh, nhưng mọi người nghĩ như vậy. Tuy nhiên, ngay cả khi có sự mê tín dị đoan, Đức Chúa Trời vẫn ban ân điển của Ngài.

Dù vậy, càng ngày các sứ đồ càng tràn đầy Thánh Linh, và làm những dấu kỳ và phép lạ nhiều hơn, thì các nhà lãnh đạo tôn giáo càng tràn đầy ghen tị. Điều này khiến họ bắt giữ các sứ đồ lần thứ hai (Công vụ 5:17, 18). Chỉ sau sự giải cứu kỳ diệu của họ (Công vụ 5:19-24) và một bài giảng can đảm của Phi-e-rơ, nhấn mạnh rằng họ "Thà phải vâng lời Đức Chúa Trời còn hơn là vâng lời người ta" (Công vụ 5:29), thì một số nhà chức trách bắt đầu xem xét lại rằng có những ảnh hưởng siêu nhiên có thể đang xảy ra.

Đọc Công vụ 5:34-39. Ga-ma-li-ên đã làm thế nào để ngăn cản Tòa công luận giết các sứ đồ?

Tòa Công luận được điều khiển bởi người Sa-đu-sê, với những người Pha-ri-si làm thành một nhóm nhỏ có ảnh hưởng. Ga-ma-li-ên là một người Pha-ri-si và là một tiến sĩ về luật pháp. Ông được những người Do Thái tôn trọng và được coi như là "*Rabban*" ("giáo sư của chúng tôi") chứ không chỉ đơn giản là "*Ra-bi*" ("giáo sư của tôi"). Phao-lô là một trong những môn đồ của ông (Công vụ 22:3).

Ga-ma-li-ên nhớ lại hai phong trào nổi dậy khác trong lịch sử gần đây của Y-sơ-ra-ên cũng đã thu hút các tín đồ và gây ra bất ổn. Tuy nhiên, các nhà lãnh đạo đã bị giết và những người theo họ đã hoàn toàn tan rã. Bài học ông rút ra là nếu phong trào Cơ Đốc giáo đến từ con người, thì nó sẽ sớm biến mất. Mặt khác, nếu đó là một phong trào từ Đức Chúa Trời, như các sứ đồ tuyên bố, làm sao họ có thể hy vọng chống lại được? Lời khuyên của Ga-ma-li-ên đã thắng thế. Các sứ đồ bị đánh đập và một lần nữa ra lệnh không được nói đến danh Đức Chúa Giê-su.

Câu chuyện này cho chúng ta biết gì về việc lời khuyên cần thiết và hữu ích thường có thể được? Làm thế nào chúng ta có thể học cởi mở hơn để chấp nhận ngay cả khi lời khuyên có thể gồm những gì chúng ta không muốn nghe?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

"Chúng ta là những người quản gia, được Chúa tin cậy ủy thác để chăm sóc gia đình và những lợi ích của Ngài, mà Ngài đã đến thế gian này để phục vụ. Ngài đã về thiên đàng, để lại cho chúng ta trách nhiệm, và Ngài mong đợi chúng ta chăm gìn và chờ đợi Ngài trở lại. Chúng ta hãy trung thành với sự tin cậy này, phòng khi Ngài đến thình lình, Ngài thấy chúng ta đang ngủ." – Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 8, tr. 37.

"Người ta cần phải ấn tượng về sự long trọng của lời thề hứa họ cam kết với duyên cớ của Đức Chúa Trời. Các cam kết như vậy thường không bắt buộc phải có hiệu lực như một khoản nợ giữa người với người. Nhưng có phải những lời hứa với Đức Chúa Trời thì lại ít được xem là long trọng và ràng buộc chăng? Bởi vì lời hứa thiếu một số danh từ kỹ thuật và không thể thi hành theo luật pháp, liệu Cơ Đốc nhân có coi nhẹ trách nhiệm của mình khi đã hứa nguyện chăng? Không có văn bản pháp luật hoặc trái phiếu nào có tính bắt buộc hơn là lời hứa nguyện với Chúa." – Ellen G. White Comments, *The SDA Bible Commentary*, quyển 6, tr. 1056.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong số nhiều điều khác, Đức Chúa Giê-su đã để lại hai điều mà các môn đồ có thể thi hành tức thì: sự mong đợi Ngài sớm trở lại và sứ mạng truyền giáo trên toàn thế giới. Hai yếu tố này sẽ ảnh hưởng thế nào đến ý thức của chúng ta về sứ mạng và lời kêu gọi rao giảng Phúc âm cho thế giới?
2. Có người đã nói: "Chúng ta nên sẵn sàng như thể Đức Chúa Giê-su đến ngày hôm nay, nhưng tiếp tục làm việc [trong sứ mạng của Hội thánh] như thể Ngài sẽ đến trong một trăm năm nữa." Có sự khôn ngoan nào trong câu này, và chúng ta có thể áp dụng câu đó vào sự kêu gọi của chúng ta thế nào?
3. Tại sao sự sống, sự chết, sự phục sinh và sự trở lại của Đức Chúa Giê-su là trung tâm của tất cả những gì chúng ta rao giảng? Hay coi như thế này: sự rao giảng của chúng ta có ích lợi gì nếu không có những biến cố này?
4. Câu chuyện về A-na-nia và Sa-phi-ra nên dạy gì về sự khó khăn để biết được lòng người, dù họ tốt hay xấu?